



DAO ĐỘNG TRONG BIÊN HẸP

Câu chuyện hôm nay: Biên bản cuộc họp của FED chưa cho thấy thời gian giảm lãi suất cụ thể

BẢN TIN SÁNG 23/02/2024

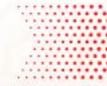




BÁO CÁO CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ
THÁNG 2/2024

DẬP DÌU SÓNG
THÁNG GIÊNG

www.vdsc.com.vn



DÃ PHÁT HÀNH



NHẬN ĐỊNH VÀ DỰ BÁO THỊ TRƯỜNG

VN-Index 1227,3 ▼0,2%

VN30 1239,9 ▼0,2%

HNX-Index 234,0 ▲0,1%

- ❖ Sau diễn biến tranh chấp mạnh từ phiên trước, thị trường bước vào phiên giao dịch mới với diễn biến thận trọng. Thị trường ở vùng giá đỏ chiếm phần lớn phiên giao dịch, tuy nhiên mức điểm giảm khá hạn chế. Nỗ lực nâng đỡ thị trường vẫn còn tiếp diễn nhưng mức độ hỗ trợ kém hơn so với các phiên trước.
- ❖ Với trạng thái giằng co mạnh của thị trường, diễn biến phân hóa tiếp diễn với nhiều cổ phiếu tăng giảm xen kẽ nhau. Hầu hết các nhóm ngành đều có biến động tăng giảm ở mức thấp, nhóm Dầu khí khá nổi bật trong phiên nhưng cũng hạ nhiệt vào cuối phiên. Phần lớn cổ phiếu tăng giá là tại các cổ phiếu đơn lẻ trong nhóm cổ phiếu vừa và nhỏ.
- ❖ Thị trường có phiên điều chỉnh sau khi động lực tăng điểm đã giảm đáng kể trong 2 phiên trước. Tuy nhiên mức giảm điểm khá hạn chế và thanh khoản giảm, cho thấy áp lực từ nguồn cung chưa quá lớn, dòng tiền vẫn có động thái hạ nhiệt và chờ vùng giá tốt hơn.
- ❖ Dự kiến trạng thái giằng co và điều chỉnh có thể vẫn xuất hiện trong phiên giao dịch tiếp theo, tuy nhiên vùng 1.220 điểm vẫn là vùng tạo động lực hỗ trợ cho thị trường. Diễn biến tăng giảm điểm sẽ xen kẽ trong thời gian tới nhưng nhìn chung thị trường vẫn có khả năng được hỗ trợ và dần tiệm cận vùng kháng cự 1.250 điểm.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- ❖ Quý Nhà đầu tư cần đánh giá trạng thái cung cầu trên thị trường trong thời gian tới.
- ❖ Hiện tại nên ưu tiên các cổ phiếu đang có tín hiệu tốt từ vùng hỗ trợ để nắm giữ hoặc mua tích lũy, tuy nhiên nên tận dụng cơ hội để chốt lời các cổ phiếu đã tăng nhanh đến vùng kháng cự.

Tín hiệu kỹ thuật VN-Index



Xu hướng: Tăng

Thế giới | Vĩ mô

Các ngân hàng lớn nhất nước Mỹ đối mặt nguy cơ 'vỡ trận'

Phóng viên TTXVN tại Washington dẫn tin của báo Financial Times cho biết nợ xấu đã vượt quá dự trữ tại các ngân hàng lớn nhất của Mỹ. [Xem thêm](#)

Thế giới | Vĩ mô

Ngân hàng Trung ương châu Âu lần đầu báo lỗ kể từ năm 2004 do tăng lãi suất

Khoản lỗ 1,3 tỷ euro trong năm 2023 có thể lớn hơn nhiều nếu ECB không sử dụng ngân sách dự phòng 6,6 tỷ euro dành riêng cho việc bù đắp khoản lỗ. [Xem thêm](#)

Thế giới | Thị trường

Dow Jones lần đầu vượt mốc 39,000 điểm, S&P 500 tăng 2% và lập kỷ lục mới

Chỉ số S&P 500 tiến lên mức đỉnh mới vào ngày thứ Năm (22/02), sau khi gã khổng lồ ngành sản xuất con chip Nvidia công bố kết quả kinh doanh hàng quý tốt hơn nhiều so với dự báo, qua đó thúc đẩy thị trường và lĩnh vực công nghệ. [Xem thêm](#)

Dầu nối dài đà tăng

Giá dầu tăng vào ngày thứ Năm (22/02) trong bối cảnh các dấu hiệu cho thấy thị trường toàn cầu thắt chặt và triển vọng địa chính trị ở Trung Đông vẫn còn bất định.

[Xem thêm](#)

Vàng thế giới đảo chiều sau khi lập đỉnh gần 2 tuần

Giá vàng giảm từ mức cao nhất trong gần 2 tuần vào ngày thứ Năm (22/02), sau khi dữ liệu về số đơn xin trợ cấp thất nghiệp tại Mỹ cho thấy một nền kinh tế mạnh mẽ, trong khi nhà đầu tư chờ đợi thêm dữ liệu kinh tế để có dự báo về lập trường lãi suất của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed). [Xem thêm](#)

Trong nước | Vĩ mô

NHNN tiếp tục "bơm vốn" qua kênh OMO lần thứ 2 - Lãi suất liên ngân hàng tăng mạnh lên 4,14%

NHNN vừa có hai phiên liên tiếp bơm ròng thanh khoản cho hệ thống ngân hàng trong bối cảnh lãi suất trên thị trường 2 tăng mạnh. [Xem thêm](#)

Trong nước | Ngành

Gói tín dụng 120.000 tỷ đồng mới có 68 dự án tham gia

Liên quan gói tín dụng 120.000 tỉ đồng cho vay nhà ở xã hội giải ngân nhỏ giọt, Phó thủ tướng cho rằng tiền để đấy mà không giải ngân được đồng nào trong khi nhu cầu vay vốn rất lớn thì cần xem lại chính sách sai ở đâu. [Xem thêm](#)

Trong nước | Ngành

Nửa đầu tháng 2: Dệt may không còn là mặt hàng xuất khẩu tỷ USD

Theo số liệu công bố ngày 22/2 của Tổng cục Hải quan, nửa đầu tháng 2/2024 (1/2 – 15/2) tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam đạt 19,2 tỷ USD, giảm 35% so với kết quả 26 tỷ USD ghi nhận cùng kỳ năm 2023. [Xem thêm](#)

Sự kiện trong nước

Thời gian	Sự kiện
01/02/2024	Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI)
05/02/2024	Cơ cấu danh mục VNFIN LEAD, VN30, VNMID có hiệu lực
15/02/2024	Đáo hạn HDTL tháng 02 (VN30F2402)
29/02/2024	Công bố số liệu kinh tế Việt Nam tháng 2

Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
01/02/2024	Mỹ	Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI) Mỹ
01/02/2024	Mỹ	FED công bố lãi suất điều hành
01/02/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
06/02/2024	Châu Âu	Công bố doanh số bán lẻ Châu Âu tháng 1
07/02/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý TRONG THỜI GIAN TỚI

Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
08/02/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
13/02/2024	Mỹ	Công bố Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) Mỹ tháng 1
13/02/2024	Mỹ	Công bố số dư Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed)
14/02/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
15/02/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
15/02/2024	Anh	Công bố chỉ số sản xuất công nghiệp Anh tháng 1
15/02/2024	Mỹ	Công bố chỉ số sản xuất công nghiệp Mỹ tháng 1
15/02/2024	Mỹ	Công bố doanh số bán lẻ Mỹ tháng 1
16/02/2024	Mỹ	Chỉ Số Giá Sản Xuất (PPI) Mỹ tháng 1
16/02/2024	Mỹ	Công bố chính sách tiền tệ của Fed
22/02/2024	Mỹ	Biên bản cuộc họp FOMC
22/02/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
22/02/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
22/02/2024	Châu Âu	Công bố Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) Châu Âu
22/02/2024	Châu Âu	ECB công bố chính sách lãi suất và tiền tệ
28/02/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
29/02/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
29/02/2024	Mỹ	Công bố chỉ số giá PCE Mỹ tháng 1
29/02/2024	Trung Quốc	Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI) Trung Quốc

Biên bản cuộc họp của FED chưa cho thấy thời gian giảm lãi suất cụ thể

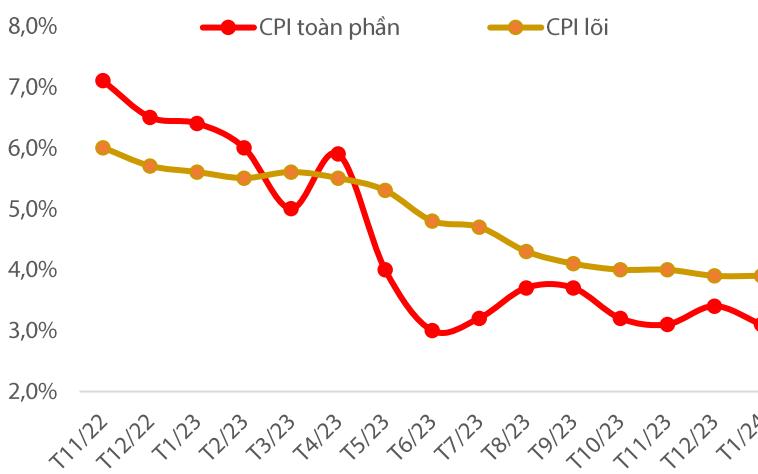
Lãi suất đã đạt đỉnh và cần quan sát thêm về lạm phát

Biên bản cuộc họp FED trong tháng 1/2024 cho rằng lãi suất điều hành hiện tại đã ở mức đỉnh. Tuy nhiên, FED đang muốn thấy thêm chứng cứ về việc lạm phát giảm về 2% trước khi cắt giảm lãi suất trong thời gian tới. Theo CNBC, biên bản cuộc họp tháng 1 cho thấy các quan chức đã tranh luận nội bộ về việc FED nên nới lỏng chính sách nhanh chóng đến đâu trong môi trường lạm phát hiện tại.

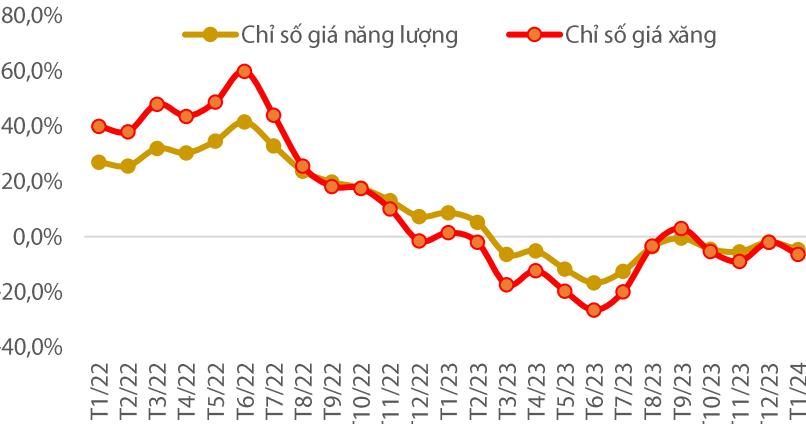
Diễn biến lạm phát trong vài tháng gần đây khiến cho việc hạ lãi suất của FED đang trở nên khó khăn hơn. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 1 tăng 3,1% so với cùng kỳ năm ngoái, cao hơn ước tính 2,9% của các nhà kinh tế tham gia khảo sát của Dow Jones. Không tính giá năng lượng và thực phẩm, CPI lõi tăng 3,9% - cao hơn dự báo 3,7%. Trong khi đó, chỉ số giá sản xuất (PPI) tăng 0,3% so với tháng trước, cao hơn mức dự báo 0,1%. Đây là mức tăng lớn nhất kể từ tháng 8 năm ngoái. Chỉ số giá năng lượng tiếp tục giảm nhưng chỉ số giá thuê nhà là yếu tố chính khiến lạm phát vẫn đang dai dẳng.

Trong một số dự báo của các tổ chức, lạm phát được kỳ vọng về vùng mục tiêu 2% vào giữa năm 2024. Điều này hàm ý rằng FED nhiều khả năng sẽ tiếp tục duy trì chính sách tiền tệ của mình đến gần giữa năm nay trước khi có sự thay đổi.

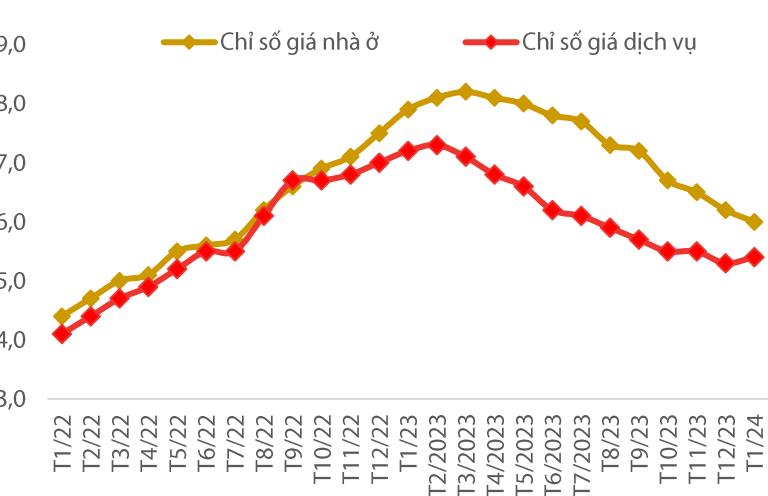
Hình 1: CPI Mỹ từ đầu năm đến nay (% svck)



Hình 2: Chỉ số giá năng lượng và giá xăng (% svck)



Hình 3: Chỉ số giá nhà ở và dịch vụ (% svck)



Nguồn: Cục Thống Kê Lao Động Mỹ

Nguồn: Cục Thống Kê Lao Động Mỹ

Nguồn: Cục Thống Kê Lao Động Mỹ

Thị trường tiếp tục dời kỳ vọng về tiến trình giảm lãi suất của FED

Vào đầu năm, thị trường kỳ vọng FED sẽ bắt đầu giảm lãi suất từ cuộc họp tháng 3/2024 với tổng cộng 6 lần cắt giảm lãi suất 0,25%, tương đương với tổng mức cắt giảm 1,5%. Cụ thể, lãi suất điều hành sẽ giảm từ mức 5,25%-5,5% về 3,75%-4,0% vào cuối năm nay. Tuy nhiên, với những phát biểu của FED sau các diễn biến chỉ số lạm phát, thị trường đang điều chỉnh dần sự kỳ vọng của mình.

Theo CME, thị trường kỳ vọng FED sẽ giữ nguyên lãi suất điều hành của mình đến giữa năm và chỉ bắt đầu hạ lãi suất từ tháng 6/2024. Đến cuối năm, lãi suất điều hành sẽ ở mức 4,5% - 4,75%, cao hơn nhiều so với kỳ vọng đầu năm.

Bảng 1: Kỳ vọng thị trường về lãi suất điều hành FED đầu năm

NGÀY HỌP	350-375	375-400	400-425	425-450	450-475	475-500	500-525	525-550
31/01/2024			0,0%	0,0%	0,0%	0,0%	4,7%	95,3%
20/03/2024	0,0%	0,0%	0,0%	0,0%	0,0%	3,6%	74,5%	21,9%
01/05/2024	0,0%	0,0%	0,0%	0,1%	5,9%	72,8%	21,2%	0,0%
12/06/2024	0,0%	0,1%	2,6%	34,8%	50,5%	12,0%	0,0%	0,0%
31/07/2024	0,2%	5,0%	36,0%	47,6%	11,1%	0,0%	0,0%	0,0%
18/09/2024	4,6%	33,2%	46,6%	14,4%	1,0%	0,0%	0,0%	0,0%
07/11/2024	33,4%	46,0%	14,2%	1,0%	0,0%	0,0%	0,0%	0,0%
18/12/2024	34,4%	43,7%	13,2%	0,9%	0,0%	0,0%	0,0%	0,0%

Bảng 2: Kỳ vọng thị trường về lãi suất điều hành FED hiện tại

NGÀY HỌP	350-375	375-400	400-425	425-450	450-475	475-500	500-525	525-550
20/03/2024			0,0%	0,0%	0,0%	0,0%	4,0%	96,0%
01/05/2024	0,0%	0,0%	0,0%	0,0%	0,0%	0,9%	25,3%	73,8%
12/06/2024	0,0%	0,0%	0,0%	0,0%	0,5%	14,3%	52,0%	33,1%
31/07/2024	0,0%	0,0%	0,0%	0,3%	8,2%	35,4%	41,5%	14,7%
18/09/2024	0,0%	0,0%	0,2%	5,7%	26,7%	39,5%	23,2%	4,7%
07/11/2024	0,0%	0,1%	2,9%	16,2%	33,1%	31,4%	14,0%	2,3%
18/12/2024	0,1%	2,0%	11,7%	27,4%	32,0%	19,8%	6,2%	0,8%
29/01/2025	1,2%	7,6%	20,8%	30,0%	25,0%	12,0%	3,1%	0,3%
12/03/2025	3,4%	12,1%	23,9%	28,3%	20,5%	9,0%	2,2%	0,2%

Sàn giao dịch	Mã cổ phiếu	Vốn hoá (nghìn tỷ đ)	Giá hiện tại (VND)	Giá mục tiêu (VND)	LN kỳ vọng (%)	Tăng trưởng DT (%)		Tăng trưởng LNST		P/E		P/B
						2023	2024F	2023	2024F	2023	2024F	Hiện tại
HOSE	LHG	1.8	35,350	50,000	41.4%	-37.2	36.6	-18.4	15.3	10.6	9.2	1.1
HOSE	MSN	97.4	68,100	95,700	40.5%	2.7	3.8	-88.3	438.6	232.1	43.0	3.7
HOSE	NTC	5.0	207,500	276,000	33.0%	-12.3	218.9	16.9	61.5	16.6	10.3	7.0
HOSE	KBC	24.4	31,750	40,000	26.0%	494.0	66.5	30.7	122.9	12.2	5.5	1.3
HOSE	POW	27.5	11,750	14,800	26.0%	-1.0	12.5	-47.8	80.7	25.6	14.4	0.9
HOSE	REE	24.4	59,600	74,000	24.2%	-8.6	17.9	-18.7	19.7	11.1	9.7	1.4
HOSE	VNM	149.6	71,600	87,600	22.3%	0.7	8.7	4.2	13.5	16.9	16.5	4.7
HOSE	DBD	4.0	54,000	65,800	21.9%	6.2	16.1	10.6	20.3	15.0	12.5	2.8
UPCoM	HND	6.9	13,800	16,500	19.6%	8.9	4.3	-23.6	64.7	16.5	9.8	1.1
HOSE	HDG	8.2	26,800	30,900	15.3%	-19.5	-6.2	-35.1	7.5	11.5	11.0	1.4
HOSE	MWG	66.2	45,300	51,500	13.7%	-11.3	11.9	-95.9	662.2	395.3	51.9	2.8
HOSE	FMC	3.0	45,700	51,900	13.6%	-10.8	8.4	-10.7	17.8	10.8	9.3	1.5
HOSE	IMP	4.6	65,400	74,000	13.1%	21.3	11.8	34.0	22.6	15.3	14.7	2.2
HOSE	PPC	4.4	13,850	15,600	12.6%	10.2	17.6	-12.4	25.9	10.2	9.0	0.9
HOSE	PVD	16.3	29,300	33,000	12.6%	7.0	14.6	-662.8	11.5	28.1	25.2	1.1
UPCoM	QNS	17.1	48,000	54,000	12.5%	21.4	9.5	70.2	-7.5	7.8	7.3	1.9
UPCoM	KDH	25.9	32,400	36,200	11.7%	-28.1	124.7	-35.0	40.6	35.7	27.7	1.9
HOSE	VCB	500.2	89,500	98,600	10.2%	-0.5	23.8	10.5	16.9	15.1	13.0	3.0
HOSE	VIB	57.1	22,500	24,600	9.3%	22.7	6.3	1.1	33.7	6.7	6.4	1.5

Xu hướng ngắn hạn: ■ Tăng ■ Sideway ■ Giảm

Ngày	Mã cổ phiếu	Bình luận kỹ thuật mới
23/02	BCM	BCM kiểm tra lại vùng cản 66 - 67 và tiếp tục ghi nhận áp lực cung khá lớn. Với áp lực này, BCM sẽ tiếp tục bị cản và có thể sẽ có nhịp điều chỉnh để kiểm tra lại dòng tiền.
	CTG	Mặc dù CTG vẫn đang thận trọng quanh vùng 35,5 nhưng nhìn chung áp lực cung chưa lớn và có chiều hướng hạ nhiệt dần. Dự kiến CTG sẽ tiếp tục được hỗ trợ và nới rộng nhịp tăng để kiểm tra vùng đỉnh cũ 37.
	HPG	HPG tiếp tục thận trọng và điều chỉnh. Áp lực lùi bước vẫn còn nhưng nhìn chung nguồn cung hiện tại cũng không quá lớn. Dự kiến HPG sẽ được hỗ trợ tại vùng 28 – 28,5 và hồi phục trở lại.
	PVD	Mặc dù vẫn đang chịu áp lực cung khá lớn nhưng PVD vẫn ghi nhận tín hiệu tăng vượt cản 29. Tín hiệu này có thể giúp PVD có diễn biến tốt trong thời gian tới. Tuy nhiên, tạm thời PVD sẽ có diễn biến tranh chấp và rung lắc trong thời gian gần tới.
	VPB	VPB vẫn đang bị cản và thận trọng trước ngưỡng cản 20. Tuy nhiên VPB vẫn đang được hỗ trợ tại vùng 19,5 và tạo vùng thăm dò sau nhịp tăng. Hiện tại áp lực cung đang hạ nhiệt nên VPB có khả năng sẽ có cơ hội vượt cản 20 trong thời gian tới.
	VNIndex	VN-Index điều chỉnh sau khi động lực tăng điểm đã giảm đáng kể trong 2 phiên trước. Thanh khoản giảm, cho thấy áp lực từ nguồn cung chưa quá lớn, dòng tiền vẫn có động thái hạ nhiệt và chờ vùng giá tốt hơn. Dự kiến trạng thái giằng co và điều chỉnh có thể vẫn xuất hiện trong phiên giao dịch tiếp theo, tuy nhiên vùng 1.220 điểm vẫn là vùng tạo động lực hỗ trợ cho VN-Index. Diễn biến tăng giảm điểm sẽ xen kẽ trong thời gian tới nhưng nhìn chung VN-Index vẫn có khả năng được hỗ trợ và dần tiệm cận vùng kháng cự 1.250 điểm.

Ngày MUA	Mã	Giá Hiện tại	Giá KN MUA	Mục tiêu Ngắn hạn 1	Mục tiêu Ngắn hạn 2	Cắt lỗ	Giá đóng vị thế	Lời/ Lỗ	Trạng thái	Biến động VN-Index (*)
22/02	IJC	15.20	15.30	17.00	19.00	14.20		-0.7%		-0.2%
22/02	DDV	11.40	11.00	13.00	15.00	9.90		3.6%		-0.2%
21/02	CNG	29.60	29.50	32.50	36.00	27.90		0.3%		-0.2%
21/02	VCB	89.50	91.20	100.00	105.00	87.30		-1.9%		-0.2%
21/02	VSC	22.55	22.70	25.50	28.50	21.40		-0.7%		-0.2%
20/02	PVP	13.90	14.00	16.00	18.00	13.20		-0.7%		0.2%
20/02	VCG	24.80	25.50	29.00	32.00	23.90		-2.7%		0.2%
16/02	DPG	41.90	41.50	47.00	51.00	38.40		1.0%		2.1%
07/02	PVS	37.00	37.40	41.00	45.00	34.40		-1.1%		3.3%
06/02	VNM	71.60	67.80	75.00	80.00	64.90		5.6%		3.5%
05/02	VCI	44.25	43.70	48.00	52.00	40.40		1.3%		4.7%
05/02	SSI	34.65	34.60	38.00	41.50	32.20		0.1%		4.7%
29/01	DPR	34.75	31.60	35.50	38.50	28.90	35.50	12.3%	Đóng 22/02	4.4%
29/01	LHG	35.35	30.80	35.00	38.50	28.40		14.8%		4.4%
26/01	CTI	16.50	15.00	17.00	19.50	13.90		10.0%		4.9%
24/01	CII	19.20	18.15	21.00	23.50	16.90		5.8%		4.2%
23/01	GDA	25.00	26.40	29.00	32.00	24.30		-5.3%		3.8%
19/01	PVT	26.65	26.60	28.50	31.00	24.90		0.2%		5.0%
18/01	BAF	25.00	26.10	28.50	31.00	23.80		-4.2%		5.6%
17/01	HPG	28.55	27.70	30.00	33.00	26.30		3.1%		5.5%
17/01	VPB	19.70	19.30	21.50	23.00	17.90		2.1%		5.5%
12/01	BCM	65.10	59.50	66.00	69.00	55.40	66.00	10.9%	Đóng 22/02	5.6%
05/01	VTO	10.40	9.60	10.50	11.70	8.90		8.3%		6.7%
04/01	POW	11.75	11.40	12.50	14.00	10.50		3.1%		7.3%
04/01	PVD	29.30	28.20	30.00	33.00	25.90		3.9%		7.3%
04/01	PVS	37.00	38.20	41.00	45.00	35.30		-3.1%		7.3%
02/01	VCG	24.80	24.50	26.50	28.00	22.90		1.2%		8.7%
Hiệu quả Trung bình								2.5%		3.8%

(*) Biến động VN-Index tính từ ngày Khuyến nghị đến ngày đóng vị thế, làm cơ sở so sánh hiệu quả khuyến nghị.



Nhìn lại HÀNH TRÌNH ĐẦU TƯ Năm 2023 Trên iDragon Pro





CHƯƠNG TRÌNH KHÁCH HÀNG THÂN THIẾT



Ưu đãi Dịch vụ tài chính

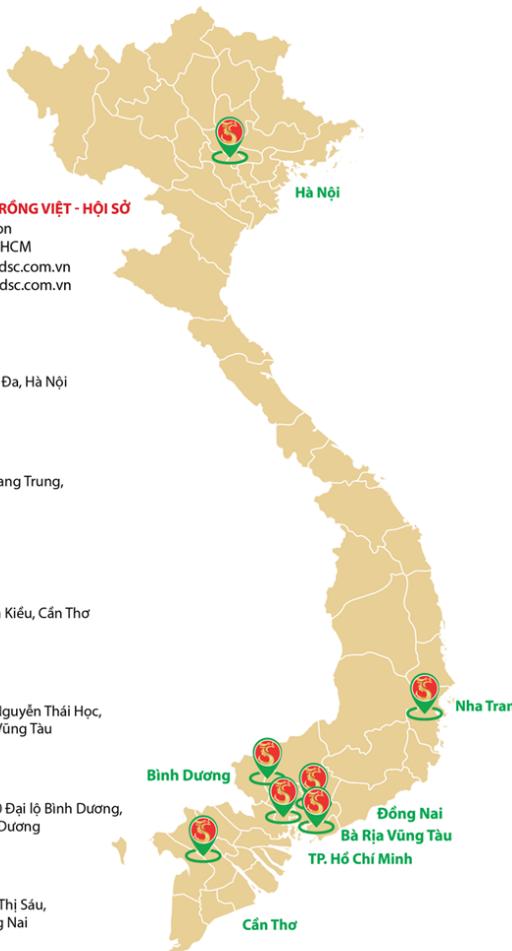
Ưu đãi Dịch vụ chăm sóc Khách hàng

Ưu đãi Dịch vụ tư vấn đầu tư

TÌM HIỂU NGAY



MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RÓNG VIỆT - HỘI SỞ

Tầng 1 đến tầng 8, tòa nhà Viet Dragon
141 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TPHCM
T (+84) 28 6299 2006 E info@vdsc.com.vn
F (+84) 28 6291 7986 W www.vdsc.com.vn
MST 0304734965

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow
02 Tôn Thất Tùng, P. Trung Tự, Q. Đống Đa, Hà Nội
T (+84) 24 6288 2006 F (+84) 24 6288 2008

CHI NHÁNH NHA TRANG

Tầng 7, Tòa nhà Sacombank, số 76 Quang Trung,
P. Lộc Thọ, TP. Nha Trang, Khánh Hòa
T (+84) 25 8382 0006 F (+84) 25 8382 0008

CHI NHÁNH CĂN THƠ

Tầng 8, Tòa nhà Sacombank
95-97-99 Võ Văn Tần, P. Tân An, Q. Ninh Kiều, Cần Thơ
T (+84) 29 2381 7578 F (+84) 29 2381 8387

CHI NHÁNH VŨNG TÀU

Tầng 2, Tòa nhà VCCI Building, số 155 Nguyễn Thái Học,
P7, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
T (+84) 25 4777 2006

CHI NHÁNH BÌNH DƯƠNG

Tầng 3, Tòa nhà Becamex Tower, số 230 Đại lộ Bình Dương,
P. Phú Hòa, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
T (+84) 27 4777 2006

CHI NHÁNH ĐỒNG NAI

Tầng 8, Tòa nhà TTC Plaza, số 53-55 Võ Thị Sáu,
P. Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
T (+84) 25 1777 2006

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. RongViet Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản cáo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được RongViet Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của RongViet Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của Rong Viet Securities đều trái luật. **Bản quyền thuộc RongViet Securities.**

PHÒNG TƯ VẤN ĐẦU TƯ KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hà Xuân Vũ

Trưởng phòng

vu.thx@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1512)

Đoàn Hoàng Gia Bảo

Nhân viên

bao.dhg@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006

Nguyễn Huy Phương

Phó phòng

phuong.nh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1241)

Lê Huỳnh Hương

Nhân viên

huong.lh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1501)

Nguyễn Đại Hiệp

Phó phòng

hiep.nd@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1331)

Nguyễn Minh Hiếu

Chuyên viên

hieu1.nm@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (2226)